

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HSST
Ngày 18 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thúc

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Kim Yên

Nguyễn Phước Thành

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Ngọc N

Giới tính: Nam

Sinh năm 1985

Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký HKTT: 20/4 đường X, phường Y, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 6/12

Nghề nghiệp: Không

Họ và tên cha:

Đoàn Xuân N, sinh năm 1949

Họ và tên mẹ:

Nguyễn Thị C, sinh năm 1957

Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là người thứ 3 trong gia đình

Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con

Nhân thân:

- Ngày 04/6/2003, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 116/HSST đã chấp hành xong Bản án và nộp án phí.

Tiền án: Có 02 tiền án

- Ngày 17/11/2011, Tòa án nhân dân quận 5 xử phạt 3 năm 06 tháng tù giam tội Cướp giật tài sản theo Bản án 158/2011/HSST. Ngày 09/8/2014, chấp hành xong án phạt và đã thực hiện việc nộp án phí;

- Ngày 05/6/2015 bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/01/2016 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù giam tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp tái phạm, theo Bản án 47/2016/HSST. Bản án bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị, ngày 13/4/2016, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm, về hình phạt giữ nguyên như án sơ thẩm, theo Bản án số 213/2016/HSPT. Ngày 05/3/2018, chấp hành xong án phạt và đã thực hiện việc nộp án phí.

Tiền sự: Không có

Tạm giam từ ngày 03/12/2018

Những người tham gia tố tụng:

Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc D

Địa chỉ: 33/29A đường A, phường X, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa; người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 00 phút ngày 21/6/2018, Đoàn Ngọc N thuê phòng số 204 tại khách sạn Thiên Phúc địa chỉ 33/29A Vạn Kiếp, phường 3, quận Bình Thạnh để nghỉ cùng với bạn là Lê Thị Hồng V. Đến 00 giờ 00 phút ngày 22/6/2018, Nguyên cãi nhau với Vân tại sảnh khách sạn và đánh Vân, khi đó có anh Nguyễn Ngọc D, là nhân viên lễ tân của khách sạn, đến can ngăn. N và D có lời qua tiếng lại và D có nói “tụi mày muốn đánh nhau thì đi chỗ khác”. Nguyên thanh toán tiền phòng và về nhà lấy một con dao, giấu trong người, thuê xe ôm chở đến khách sạn Thiên Phúc. Khi thấy D cùng vài người khác đang ngồi nhậu trước khách sạn, Nguyên xuống xe, đi bộ đến chỗ D và dùng dao chém vào D: 01 nhát trúng vào khuỷu tay trái của D khi D đưa tay trái lên đỡ, 01 nhát trúng vào ngực trái và mặt trong cánh tay trái của D. Sau đó Nguyên bỏ chạy khỏi hiện trường. D được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Ngày 23/6/2018, N đến công an phường 3 đầu thú và giao nộp con dao dùng để chém D. Ngày 19/9/2018, Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Đoàn Ngọc N về tội cố ý gây thương tích nhưng Nguyên đã trốn khỏi địa phương. Ngày 14/11/2018, Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã. Ngày 03/12/2018, Công an phường 15 quận Bình Thạnh đã bắt được N. Tại Cơ quan điều tra, N đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 634/TgT.18 ngày 14/8/2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Đa vết thương phần mềm gây đứt da, đã được khâu, hiện còn:

- Một sẹo tại vùng ngực trái kích thước kích thước 4,5x(0,05-0,5)cm

- Một sẹo tại mặt trước trong 1/3 trên cánh tay trái kích thước 4x(0,1-0,4)cm.

- Tình trạng ổn định.

- Vết thương mặt sau khuỷu tay trái gây đứt da, đứt thần kinh trụ, gãy mỏm khuỷu, gãy lồi cầu trong xương cánh tay, được kết hợp xương, nối thần kinh, khâu vết thương, hiện còn:

- Một sẹo chêm kích thước 10,5x(0,15-0,4) cm.

- Một sẹo mổ thẳng góc sẹo chêm kích thước 3,9x(0,1-0,3)cm.

- Khuỷu tay trái gấp duỗi được gần như bình thường;

- Tổn thương không hoàn toàn dây thần kinh trụ trái tại vị trí tương ứng với vị trí vết thương trên diện cơ tay trái, vuốt trụ nhẹ, teo cơ gian cốt mu tay nhẹ.

- Hình ảnh can xương liền tốt trên phim Xquang.

1. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30% (Ba mươi phần trăm).

2. Kết luận khác:

- Các vết thương trên không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Không đủ cơ sở để kết luận con dao do quý cơ quan cung cấp là hung khí của vụ án, nhưng nó có thể gây ra các thương tích trên. (BL 33-37).

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 con dao dài 32 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao bằng nhựa;
- 01 USB chứa dữ liệu ghi hình bị can Đoàn Ngọc Nguyên;
- 01 ĐTDĐ OPPO F5, kiểu máy CPH 1723, IMEI 1: 867816030969779;
- 01 ĐTDĐ ASUS – XOODD, seri: GCAXHM015746H6E;
- 01 ĐTDĐ Iphone 5C, IMEI: 358539050385082;
- 01 ĐTDĐ Nokia, IMEI: 35488208197008, CODE: 059X620;
- 01 ĐTDĐ Nokia 1280 bị hư, không có bàn phím;
- 01 sợi dây kim loại màu vàng dài 15 cm, đã niêm phong có chữ ký xác nhận của Đoàn Ngọc Nguyên.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Ngọc D yêu cầu bồi thường 30.000.000 đồng, gồm 13.000.000 đồng là tiền điều trị thương tích và còn lại là tiền công lao động trong thời gian D điều trị không thể làm việc và chi phí để xử lý vết thương tại khuỷu tay về sau.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSBT ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Đoàn Ngọc Nguyên về tội “Cố ý gây thương tích”, được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đoàn Ngọc N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra cho bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời nói sau cùng. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) tiền điều trị thương tích cho người bị hại.

Bị hại anh Nguyễn Ngọc D có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, qua đơn thể hiện người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo Đoàn Ngọc N bồi thường 30.000.000 đồng, gồm 13.000.000 đồng là tiền điều trị thương tích và còn lại là tiền công lao động trong thời gian D điều trị không thể làm việc và chi phí để xử lý vết thương tại khuỷu tay về sau. Như vậy việc người bị hại giữ nguyên yêu cầu bị cáo Đoàn Ngọc N bồi thường và có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa là phù hợp, việc vắng mặt người bị hại không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc Nguyên mức án từ 04 (bốn) đến 5 (năm) năm tù. Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Ngọc N khai nhận đã thực hiện các hành vi như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/6/2018 tại khách sạn Thiên Phúc số 33/29A đường B, phường A, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh do mâu thuẫn cãi và đánh nhau giữa Đoàn Ngọc N và bạn là Lê Thị Hồng V tại sảnh khách sạn, Nguyễn Ngọc Duy là nhân viên lễ tân khách sạn đã can ngăn nên giữa Đoàn Ngọc Nguyên và Nguyễn Ngọc D có lời qua tiếng lại, sau khi thanh toán tiền phòng Đoàn Ngọc N về nhà lấy một con dao dẩu trong người thuê xe ôm đến khách sạn Thiên Phúc tìm gặp Nguyễn Ngọc D. Khi đến khách sạn Đoàn Ngọc N đã dùng dao chém Nguyễn Ngọc D 01 nhát trúng vào khuỷu tay trái, 01 nhát trúng vào ngực trái và mặt trong cánh tay của Nguyễn Ngọc D, sau khi gây án Đoàn Ngọc Nguyên bỏ chạy khỏi hiện trường còn Nguyễn Ngọc D được mọi người đưa đi cấp cứu. Ngày 23/6/2018 Đoàn Ngọc N đến Công an phường 3 đầu thú và giao nộp hung khí là con dao Đoàn Ngọc N dùng để chém Nguyễn Ngọc D.

[4] Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 634/TgT.18 ngày 14/8/2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại Nguyễn Ngọc D là 30% (ba mươi phần trăm).

[5] Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đoàn Ngọc N đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thuộc trường hợp nghiêm trọng, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến sức khỏe và đe dọa đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ thương tật là 30%, nên Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[7] Về nhân thân của bị cáo: Năm 2003 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2011 Tòa án nhân dân quận 5 xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội “cướp giật tài sản”; năm 2016 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “tang trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tái phạm, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử sửa án sơ thẩm, hình phạt tù giữ nguyên như án sơ thẩm. Tuy bị cáo đã chấp hành xong các Bản án và đã đóng án phí đầy đủ nhưng cho thấy bị cáo nhân thân xấu và có tiền án chưa được xóa án, do đó lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải, nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Do đó áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao dài 32 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao bằng nhựa. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo sử dụng vào mục đích để phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 USB chứa dữ liệu ghi hình bị can Đoàn Ngọc N. Đây là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 ĐTDĐ OPPO F5, kiểu máy CPH 1723, IMEI 1: 867816030969779;

- 01 ĐTDĐ ASUS – XOODD, seri: GCAXHM015746H6E;

- 01 ĐTDĐ Iphone 5C, IMEI: 358539050385082;

- 01 ĐTDĐ Nokia, IMEI: 35488208197008, CODE: 059X620;

- 01 ĐTDĐ Nokia 1280 bị hư, không có bàn phím;

- 01 sợi dây kim loại màu vàng dài 15 cm, đã niêm phong có chữ ký xác nhận của Đoàn Ngọc Nguyên. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo Đoàn Ngọc N không liên quan đến vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo theo quy định.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) xét yêu cầu trên là chính đáng và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Ngọc N đồng ý tự nguyện bồi thường cho người bị hại 30.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc N phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2018.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; 585; 592 Bộ luật dân sự, Điều 42 Bộ Luật hình sự.

Buộc bị cáo Đoàn Ngọc N bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc D số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) làm một lần ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải trả lãi, theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Các đương sự có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thi hành án theo các Điều 7, 30, 31 và 32 của Luật thi hành án dân sự năm 2008.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao dài 32 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao bằng nhựa.

+ Tuyên lưu theo hồ sơ vụ án:

- 01 USB chứa dữ liệu ghi hình bị can Đoàn Ngọc N.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo Đoàn Ngọc N:

- 01 ĐTDĐ OPPO F5, kiểu máy CPH 1723, IMEI 1: 867816030969779;

- 01 ĐTDĐ ASUS – XOODD, seri: GCAXHM015746H6E;

- 01 ĐTDĐ Iphone 5C, IMEI: 358539050385082;

- 01 ĐTDĐ Nokia, IMEI: 35488208197008, CODE: 059X620;

- 01 ĐTDĐ Nokia 1280 bị hư, không có bàn phím;

- 01 sợi dây kim loại màu vàng dài 15 cm, đã niêm phong có chữ ký xác nhận của Đoàn Ngọc Nguyên.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 10 giờ 30 phút, ngày 13/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng các Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND, CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q.BT;
- THA HS;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thúc